



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 10 tháng 4 năm 2026

BẢNG SO SÁNH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC CHI CHO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ TỈNH CÀ MAU

1. Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế

Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND	Dự thảo Nghị quyết thay thế	THUYẾT MINH
Căn cứ pháp lý: - Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; - Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; - Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;	Căn cứ pháp lý: - Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; - Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;	Điều chỉnh căn cứ pháp lý do các luật viện dẫn tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND đã hết hiệu lực và được thay thế bằng các luật mới.
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung chi và mức chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Cà Mau (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389/CM).	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Cà Mau (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số	- Bỏ đoạn “ <i>phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung chi</i> ” để tách bạch rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nội dung chi theo từng điều khoản

	339/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. .	- Chuẩn hóa và thống nhất cách ghi tên gọi tắt của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau. - Bổ sung điều khoản điểm được giao quy định chi tiết để đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ.
Điều 2. Đối tượng áp dụng Ban Chỉ đạo 389/CM và cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo 389/CM.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Cà Mau. 2. Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Cà Mau. 3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Phân nhóm theo đối tượng (cơ quan quản lý nhà nước; đối tượng chịu tác động trực tiếp; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan) để bảo đảm nội dung được chặt chẽ.
Điều 3. Nội dung chi Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.	Điều 3. Nội dung chi Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.	Kế thừa nội dung.

Điều 4. Mức chi 1. Chi hợp ngoài giờ làm việc, đối với người chủ trì cuộc họp 100.000 đồng/người/buổi; các thành phần khác 70.000 đồng/người/buổi. 2. Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng (tiếp nhận thông tin 24h/24h và 7 ngày/tuần) 1.200.000 đồng/người/tháng/một đường dây nóng. 3. Chi tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và chế độ chi tiếp khách. 4. Các nội dung chi khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện chi theo quy định hiện hành.	Điều 4. Mức chi 1. Chi hợp ngoài giờ làm việc, đối với người chủ trì cuộc họp 100.000 đồng/người/buổi; các thành phần khác 70.000 đồng/người/buổi. 2. Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng (tiếp nhận thông tin 24h/24h và 7 ngày/tuần) 1.200.000 đồng/người/tháng/một đường dây nóng. 3. Chi tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và chế độ chi tiếp khách. 4. Các nội dung chi khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện chi theo quy định hiện hành.	Giữ nguyên mức chi nhằm bảo đảm ổn định cơ chế tài chính, không phát sinh tăng chi ngân sách.
Điều 5. Lập dự toán và quyết toán kinh phí 1. Hàng năm, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389/CM lập dự toán đối với kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Ban Chỉ đạo trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ để thực hiện và thanh quyết toán theo quy định hiện hành. 2. Việc lập, phân bổ dự toán và thanh quyết toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/CM thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.	Điều 5. Lập dự toán và quyết toán kinh phí 1. Hàng năm, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau lập dự toán đối với kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Ban Chỉ đạo trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ để thực hiện và thanh quyết toán theo quy định hiện hành. 2. Việc lập, phân bổ dự toán và thanh quyết toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau thực hiện theo quy	Kế thừa nội dung; chuẩn hóa và thống nhất cách ghi tên gọi tắt của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau.

	định của Luật Ngân sách nhà nước.	
Điều 6. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	Điều 6. Hiệu lực thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026. 2. Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về quy định mức chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Cà Mau. 3. Trường hợp các văn bản áp dụng viện dẫn trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.	Bổ sung điều khoản hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp; đồng thời quy định Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết mới có hiệu lực nhằm bảo đảm tính liên tục và thống nhất của hệ thống pháp luật.
	Điều 7. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	Kế thừa nội dung Điều 6 Nghị Quyết số 23/2017/NQ-HĐND.